

NỘI DUNG KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN NGŨ VĂN

I. KHỐI 12

Cấu trúc đề	Nội dung ôn tập
<p>Đọc hiểu (6 điểm)</p>	<p>1. THƠ CỔ ĐIỂN VÀ LÃNG MẠN</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản.- Nhận biết, phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện trong văn bản.- Nhận biết, phân tích, đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như: thể thơ, câu thơ, lời thơ, giọng điệu, nhịp, vần, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ (phép lặp, liệt kê, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ, so sánh), chủ thể trữ tình.- Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của phong cách cổ điển và lãng mạn.- Biết đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để có đánh giá phù hợp.- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản. <p>2. TRUYỆN HIỆN THỰC VÀ LÃNG MẠN</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phân tích được các chi tiết tiêu biểu, sự kiện, ngôi kể, điểm nhìn, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của truyện, đánh giá được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.- Phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản.- Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.- Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của phong cách hiện thực và lãng mạn.- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. <p>3. TRUYỆN TRUYỀN KÌ</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện truyền kì như: đề tài, nhân vật, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật,...; đánh giá được vai trò của yếu tố kì ảo trong truyện truyền kì, liên hệ với vai trò của yếu tố này trong truyện cổ dân gian.- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, ngôi kể, điểm nhìn, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; đánh giá được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản.

	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. - Phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong văn bản. <p>4. PHÓNG SỰ, NHẬT KÍ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của phóng sự, nhật kí như: tính phi hư cấu và một số thủ pháp nghệ thuật (miêu tả, trần thuật); sự kết hợp chi tiết, sự kiện hiện thực với trải nghiệm, thái độ và đánh giá của người viết;... - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích sự phù giữa chủ đề, tư tưởng và cảm hứng chủ đạo trong văn bản. - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản văn học, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân. - Phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong văn bản.
	<p>5. TIẾNG VIỆT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được lỗi câu mơ hồ và đề xuất được cách sửa phù hợp. - Nhận biết và sửa được lỗi câu sai logic. - Phân tích được các đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ thân mật và vận dụng được vào quá trình giao tiếp (không hỏi về ngôn ngữ trang trọng).
<p style="text-align: center;">Viết (4 điểm)</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Viết văn bản nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm/đoạn trích thơ/truyện (so sánh, đánh giá đặc sắc hai mặt nội dung - nghệ thuật hoặc 1 khía cạnh cụ thể) 2. Viết thư trao đổi về một vấn đề đáng quan tâm (có phần Nêu và trao đổi với ý kiến trái chiều trong thân bài)

II. KHỐI 11

Cấu trúc đề	Nội dung ôn tập
Đọc hiểu (6 điểm)	<p>1. TẢN VĂN, TỤY BÚT</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tùy bút, tản văn.- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh.- Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học, tính đa nghĩa của ngôn từ trong tác phẩm văn học; phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. <p>2. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phân tích được vai trò của các yếu tố thuyết minh hoặc miêu tả, tự sự trong văn bản nghị luận; nhận biết và đánh giá được các lí lẽ và bằng chứng mà người viết sử dụng để bảo vệ quan điểm trong bài viết.- Nhận biết và phân tích được: nội dung và mối quan hệ của luận đề, các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu, độc đáo trong văn bản; sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề của văn bản; xác định mục đích, thái độ và tình cảm của người viết, nội dung và ý nghĩa của văn bản.- Thể hiện được quan điểm đồng ý hay không đồng ý với nội dung chính của văn bản và giải thích lí do; liên hệ được nội dung văn bản với một tư tưởng, quan niệm, xu thế (kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, khoa học) của giai đoạn mà văn bản ra đời để hiểu sâu hơn. <p>3. TRUYỆN THƠ</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ dân gian và truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, ngôn ngữ...- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chính thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung truyện thơ.- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản truyện thơ.- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. <p>4. VĂN BẢN THÔNG TIN</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ) để làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin.- Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin của người viết và đánh giá hiệu quả của chúng.- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản.- Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả.- Nhận biết được thái độ và quan điểm của người viết; thể hiện được thái độ đồng ý hay không đồng ý với nội dung thuộc văn bản về quan điểm của người viết và giải thích lí do.- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

	5. TIẾNG VIỆT <ul style="list-style-type: none">- Giải thích được nghĩa của từ.- Nhận biết, đánh giá được cách giải thích nghĩa của từ trong các trường hợp cụ thể.- Phân tích được đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ nói.- Nhận biết được kiểu trích dẫn trong văn bản.
Viết (4 điểm)	<ol style="list-style-type: none">1. Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.2. Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện thơ).

III. KHỎI 10

Cấu trúc đề	Nội dung ôn tập
Đọc hiểu (6 điểm)	<p>1. THẦN THOẠI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thần thoại như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật. - Biết nhận xét nội dung bao quát của văn bản; biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; biết liên hệ để thấy được một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm truyện kể thuộc hai nền văn hoá khác nhau. <p>2. SỬ THI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm của sử thi như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật. - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài,... và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; phân tích, đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo và giá trị đạo đức, văn hoá từ VB. <p>3. THƠ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như: từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, chủ thể trữ tình. - Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được giá trị đạo đức, văn hoá từ văn bản. - Biết yêu quý, trân trọng vẻ đẹp của thiên nhiên và tâm hồn con người. <p>4. VĂN BẢN THÔNG TIN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin tổng hợp; thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; giải thích được mục đích của việc lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản. - Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản; phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được mục đích của người viết. - Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản một cách sinh động, hiệu quả; phân tích, đánh giá được cách đưa tin và quan điểm của người viết ở bản tin; nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản thông tin đã đọc đối với bản thân. - Trân trọng giữ gìn, phát huy các di sản văn hoá của quê hương đất nước. <p>5. Tiếng Việt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và chỉnh sửa được các lỗi về mạch lạc, liên kết trong đoạn văn. - Nhận biết và sửa được các lỗi dùng từ.
Viết (4 điểm)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một truyện kể. 2. Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội: trình bày rõ quan điểm của mình, hệ thống luận điểm, lí lẽ được tổ chức mạch lạc, chặt chẽ, bằng chứng có sức thuyết phục. 3. Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một bài thơ: chủ đề, nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật.

Lưu ý:

- Phân đọc hiểu gồm 6 câu hỏi (trong đó có 1 câu về Tiếng Việt) : 2 câu nhận biết, 3 câu thông hiểu, 1 câu vận dụng.
- Tổng độ dài của các ngữ liệu trong đề thi không quá 1.300 chữ; có chú thích từ khó, điển tích, điển cố